

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

**NGUYỄN THỊ NGỌC MAI**

**KẾ TOÁN DOANH THU VÀ CHI PHÍ**  
**TẠI CÁC CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG**  
**Ở TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**Chuyên ngành: Kế toán**

**Mã ngành: 60.34.30**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

**Đà Nẵng - Năm 2013**

Công trình được hoàn thành tại  
**ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

Người hướng dẫn khoa học: **GS.TS. TRƯƠNG BÁ THANH**

Phản biện 1: **PGS.TS. TRẦN ĐÌNH KHÔI NGUYỄN**

Phản biện 2: **PGS.TS. NGUYỄN VIỆT**

Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp  
Thạc sĩ Quản trị kinh doanh họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày  
14 tháng 03 năm 2013.

*Có thể tìm hiểu luận văn tại:*

- Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng.
- Thư viện trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng.

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Sau một thời gian dài đổi mới, đặc biệt sự kiện ngày 11-1-2007, Việt Nam trở thành thành viên 150 của tổ chức Thương mại thế giới (WTO), đất nước chúng ta đã có những biến chuyển to lớn. Xuất phát từ một nước nông nghiệp với cơ sở vật chất kỹ thuật lạc hậu, đất nước ta gần như được xây dựng từ đầu và giờ đây chúng ta đang chứng kiến một đất nước Việt Nam ngày càng lớn mạnh, chưa bao giờ nền kinh tế nước ta lại có được sự năng động như hiện nay. Một trong những ngành đóng góp không nhỏ trong quá trình này là ngành tư vấn thiết kế và đầu tư xây dựng.

Ngành đã có những bước phát triển nhất định để đáp ứng nhu cầu, bắt kịp, thúc đẩy tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế. Vậy làm thế nào mà ngành tư vấn và thiết kế xây dựng làm được điều đó? Có rất nhiều lý do nhưng một lý do đóng vai trò quan trọng đó là các công cụ quản lý của doanh nghiệp trong ngành. Trong đó, kế toán là một công cụ quản lý hữu hiệu. Và ngày nay, vai trò của hạch toán kế toán ngày càng được coi trọng, góp phần không nhỏ vào hoạt động của toàn doanh nghiệp. Đặc biệt kế toán doanh thu và chi phí là phần hành kế toán có ý nghĩa và vai trò hết sức quan trọng trong công tác kế toán tại mỗi công ty. Nó phản ánh trực tiếp nhất các thông tin về chi phí, doanh thu, lợi nhuận và khả năng phát triển của công ty trong tương lai. Những hạn chế trong phần hành kế toán này sẽ ảnh hưởng đến tính chính xác, kịp thời của thông tin gây tác động xấu đến tình hình kinh doanh của công ty.

Do đó hoàn thiện phần hành kế toán này là việc làm cần thiết đối với mọi doanh nghiệp. Kế toán chi phí, doanh thu và xác định kết quả kinh doanh là phần hành kế toán có ý nghĩa và vai trò hết sức

quan trọng trong công tác kế toán tại mỗi công ty. Nó phản ánh trực tiếp nhất các thông tin về chi phí, doanh thu, lợi nhuận và khả năng phát triển của công ty trong tương lai.

Những hạn chế trong phần hành kế toán này sẽ ảnh hưởng đến tính chính xác, kịp thời của thông tin gây tác động xấu đến tình hình kinh doanh của công ty. Vì vậy hoàn thiện phần hành kế toán này là việc làm cần thiết đối với mọi doanh nghiệp.

## **2. Mục tiêu nghiên cứu**

Thông qua thực tế khảo sát tại các công ty tư vấn và thiết kế xây dựng trên ở Bình Định để đề ra các giải pháp hoàn thiện nâng cao chất lượng công tác kế toán doanh thu và chi phí tại các công ty tư vấn và thiết kế xây dựng ở Bình Định.

## **3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu**

### ***Đối tượng nghiên cứu:***

Là kế toán doanh thu và chi phí của tại các công ty tư vấn và thiết kế xây dựng ở Bình Định. Thực tế đi sâu vào nghiên cứu kế toán doanh thu và chi phí tại các công ty tư vấn và thiết kế xây dựng ở Bình Định. Từ đó lấy số liệu hai công ty là: công ty cổ phần tư và thiết kế xây dựng Bình Định và công ty tư vấn xây dựng Kim Tín để lấy số liệu làm ví dụ minh họa.

### ***Phạm vi nghiên cứu:***

Luận văn đi sâu nghiên cứu công tác kế toán doanh thu và chi phí tại các công ty trên tại Bình Định.

Do hạn chế về dung lượng của đề tài, đồng thời đáp ứng được mục đích nghiên cứu của đề tài và để đảm bảo các giải pháp mang tính khả thi, phạm vi nghiên cứu của đề tài giới hạn ở một số vấn đề sau:

- Luận văn chỉ nghiên cứu vấn đề doanh thu và chi phí

- Luận văn chỉ trình bày số liệu của hai công ty tư vấn và thiết kế xây dựng trên tại Bình Định trong 2 năm từ 2010 đến 2011 để minh họa

#### **4. Phương pháp nghiên cứu**

Để thu thập được dữ liệu cần nghiên cứu tôi đã sử dụng các phương pháp: phương pháp phỏng vấn, phương pháp quan sát và phương pháp nghiên cứu tài liệu và phương pháp so sánh...

##### *Câu hỏi nghiên cứu*

Để thực hiện đề tài tôi đã phân tích quan điểm của mình về những vấn đề thực tế công tác kế toán doanh thu và chi phí, những tồn tại cần được hoàn thiện trong công tác kế toán doanh thu và chi phí tại các công ty khảo sát. Các câu hỏi được đặt ra để giải quyết đề tài nghiên cứu là:

Việc kế toán doanh thu và chi phí ở các công ty tư vấn và thiết kế xây dựng đã phù hợp với công tác kế toán đáp ứng được yêu cầu thông tin của bên trong và bên ngoài doanh nghiệp hay chưa?

Những tồn tại, hạn chế cần khắc phục trong công tác kế toán doanh thu và chi phí các công ty tư vấn và thiết kế xây dựng tại Bình Định?

Những đề xuất cần thiết về kế toán doanh thu và chi phí các công ty tư vấn và thiết kế xây dựng tại Bình Định?

#### **5. Bố cục của đề tài**

Luận văn được kết cấu thành 3 chương:

Chương 1: Những vấn đề lý luận cơ bản về kế toán doanh thu và chi phí trong doanh nghiệp

Chương 2: Thực trạng kế toán doanh thu và chi phí các công ty tư vấn và thiết kế xây dựng tại Bình Định

Chương 3: Giải pháp hoàn thiện kế toán doanh thu và chi phí các công ty tư vấn và thiết kế xây dựng tại Bình Định.

## **6. Tổng quan tài liệu nghiên cứu**

Ngày nay, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế thị trường, yêu cầu của nhà quản lý đặt ra ngày càng cao. Trong các giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh để đạt tối đa hóa lợi nhuận, việc quản lý doanh thu và chi phí là một trong những yêu cầu quan trọng nhất đối với nhà quản lý. Vì vậy, kế toán doanh thu và chi phí sao cho phù hợp với từng loại hình sản xuất kinh doanh khác nhau của các đơn vị là điều hết sức quan trọng.

- Bản thân là nhân viên kế toán vì vậy tôi phải thường xuyên nghiên cứu tài liệu có liên quan đến kế toán. Khi thực hiện đề tài luận văn thạc sĩ, tôi đã nghiên cứu các tài liệu liên quan đến kế toán và các chuẩn mực, quy định kế toán chi phối đến kế toán doanh thu và chi phí. Ngoài ra, tôi còn nghiên cứu tài liệu kế toán liên quan đến kế toán doanh thu và chi phí tại các công ty khảo sát. Nhằm từ đó đề xuất ra các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác kế toán doanh thu và chi phí tại các công ty tư vấn và thiết kế xây dựng. Chính vì thế đề tài nghiên cứu mang tính cấp thiết và có ý nghĩa ứng dụng cho công tác kế toán tại công ty tư vấn và thiết kế xây dựng nói chung và tại Bình Định nói riêng.

## **CHƯƠNG 1:**

### **NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ KẾ TOÁN DOANH THU VÀ CHI PHÍ TRONG DOANH NGHIỆP**

#### **1.1. NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ KẾ TOÁN DOANH THU**

##### **1.1.1. Đặc điểm doanh thu**

- Hoạt động sản xuất kinh doanh thông thường
- Hoạt động tài chính
- Hoạt động khác:

Tương ứng với từng loại hoạt động kinh doanh trên, doanh thu hình thành các loại sau:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ
- Doanh thu hoạt động tài chính
- Thu nhập khác

### **1.1.2. Kế toán doanh thu:**

Ghi nhận doanh thu kế toán là một trong những vấn đề quan trọng của quá trình xác định kết quả kinh doanh. Chỉ ghi nhận doanh thu bán sản phẩm, hàng hóa khi thỏa mãn đồng thời 5 điều kiện sau:

\* Doanh nghiệp đã trao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;

\* Doanh nghiệp không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người quản lý hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa

\* Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn

\* Doanh nghiệp đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng

\* Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng

Doanh thu của giao dịch về cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn đồng thời 4 điều kiện sau:

\* Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn

\* Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó

\* Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập bảng cân đối kế toán

\* Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó

Để thỏa mãn những điều kiện trên thì muốn thu thập được thông tin kế toán doanh thu một cách chính xác thì cần phải:

- Xây dựng hệ thống chứng từ kế toán
- Vận dụng tài khoản kế toán để chi tiết doanh thu: TK 511 “doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ” được sử dụng để phản ánh doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Đối với ngành tư vấn và thiết kế xây dựng thì doanh thu được phản ánh ở TK 511 và chi tiết TK 5113 và TK 5114.
- Riêng doanh thu hoạt động tài chính được phản ánh trên TK 515.

## **1.2. NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ KẾ TOÁN CHI PHÍ**

### **1.2.1. Đặc điểm của chi phí:**

- Phân loại chi phí theo yếu tố:
- Phân loại chi phí theo các khoản mục cấu tạo giá thành sản phẩm
- Phân loại chi phí theo mối quan hệ với thời kỳ xác định kết quả kinh doanh
- Phân loại chi phí theo cách ứng xử của chi phí
- Phân loại chi phí theo mối quan hệ với đối tượng chịu chi phí:
- Phân loại chi phí nhằm phục vụ cho việc hoạch định, kiểm soát và ra quyết định

### **1.2.2. Kế toán chi phí sản xuất:**

Chi phí sản xuất của sản phẩm ngành tư vấn và thiết kế xây dựng (thiết kế, tư vấn giám sát, mời thầu đấu thầu công trình) bao gồm 3 khoản mục: chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp, và chi phí sản xuất chung. Kế toán chi phí sản xuất



đối với công ty tư vấn và thiết kế xây dựng, hạch toán kế toán theo phương pháp kê khai thường xuyên như sau:

- Kế toán chi phí nguyên vật liệu trực tiếp:

+ Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp

+ Tài khoản sử dụng : TK 621- Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp.

Tài khoản 621 được mở chi tiết cho từng đối tượng tập hợp chi phí.

- Kế toán chi phí nhân công trực tiếp:

+ Chi phí nhân công trực tiếp tham gia quá trình sản xuất sản phẩm hoặc thực hiện dịch vụ

Đối với các công ty tư vấn và thiết kế xây dựng thì chi phí nhân công trực tiếp gồm toàn bộ tiền lương, tiền công và các khoản phụ cấp mang tính chất tiền lương trả cho công nhân trực tiếp.

+ Tài khoản sử dụng : TK 622 - Chi phí nhân công trực tiếp. Tài khoản 622 được mở chi tiết cho từng đối tượng tập hợp chi phí.

- Kế toán chi phí sản xuất chung:

+ Chi phí sản xuất chung

Đối với các công ty tư vấn và thiết kế xây dựng thì chi phí sản xuất chung phản ánh chi phí sản xuất của công ty bao gồm: lương nhân viên quản lý công trình, hạng mục, các khoản trích bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn theo tỷ lệ quy định trên tiền lương của công nhân trực tiếp giám sát, đầu thầu, mời thầu,...

+ Tài khoản sử dụng : TK 627 - Chi phí sản xuất chung. Tài khoản 627 được mở chi tiết cho từng công trình, hạng mục,...

### **1.2.3 Kế toán chi phí các công ty tư vấn khảo sát – thiết kế:**

Đặc điểm chung:

- Sản phẩm dịch vụ tư vấn và thiết kế xây dựng không mang hình thái vật chất cụ thể. Sản phẩm cuối cùng là hồ sơ tư vấn khảo sát – thiết kế công trình bằng giấy và file điện tử.

- Do là sản phẩm dịch vụ nên chi phí nhân công chiếm tỷ trọng lớn trong tổng chi phí của sản phẩm.

- Do đặc thù của ngành tư vấn khảo sát – thiết kế công trình là ứng dụng nhiều công nghệ mới của ngành công nghệ thông tin, phải thường xuyên cập nhật các phần mềm tính toán nên chi phí khấu hao tài sản vô hình tương đối lớn.

- Sản phẩm dịch vụ tư vấn và thiết kế xây dựng mang tính đặc thù riêng, không sản phẩm nào giống sản phẩm nào.

- Do thời gian thi công các công trình xây dựng cơ bản tương đối dài nên thời gian bảo hành sản phẩm, chi phí giám sát tác giả của dịch vụ tư vấn khảo sát – thiết kế cũng được tập hợp trong thời gian rất dài.

- Quá trình khảo sát công trình ngoài hiện trường chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi môi trường, thời tiết, vị trí địa lý của công trình nên chi phí cũng phụ thuộc vào những yếu tố trên.

Kế toán chi phí sản xuất

Để tính giá thành sản phẩm dịch vụ tư vấn và thiết kế xây dựng công trình, kế toán tập hợp chi phí sản xuất theo chi phí thực tế, sử dụng phương pháp tính giá thành trực tiếp.

## **CHƯƠNG 2:**

### **THỰC TRẠNG KẾ TOÁN DOANH THU VÀ CHI PHÍ TẠI CÁC CÔNG TY TƯ VẤN VÀ THIẾT KẾ XÂY DỰNG TẠI BÌNH ĐỊNH**

Ngành tư vấn và thiết kế xây dựng là một công việc ưu thích hiện nay. Vì khi xây dựng công trình dân dụng hay công trình giao thông đều cần có bảng thiết kế để lên dự toán cho công trình. Nên có rất nhiều công ty mở ra đa dạng và phong phú nhưng em chọn hai công ty cổ phần tư vấn thiết kế xây dựng Bình Định và công ty tư vấn

xây dựng Kim Tín để nghiên cứu công tác kế toán doanh thu và chi phí về ngành tư vấn và thiết kế xây dựng điển hình cho ngành này tại Bình Định

## **2.1. TỔNG QUAN VỀ CÁC CÔNG TY TƯ VẤN VÀ THIẾT KẾ XÂY DỰNG TẠI BÌNH ĐỊNH**

### **2.1.1. Quá trình hình thành và phát triển**

*Công ty cổ phần tư vấn thiết kế xây dựng Bình Định*

*Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Kim Tín*

### **2.1.2. Đặc điểm tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh**

Cả hai công ty đều hoạt động trong lĩnh vực tư vấn và thiết kế xây dựng

*Công ty cổ phần tư vấn thiết kế xây dựng Bình Định*

Lập dự án đầu tư xây dựng các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, dân dụng và công nghiệp. Thiết kế quy hoạch chi tiết khu dân cư, khu chức năng đô thị, khu công nghiệp. Thiết kế và lập dự toán các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, dân dụng, công nghiệp,....

*Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Kim Tín*

Tư vấn khảo sát địa chất, địa hình, lập đồ án quy hoạch chung và chi tiết. Tư vấn lập dự án đầu tư, hồ sơ mời thầu, tổ chức đánh giá và lựa chọn nhà thầu. Tư vấn quản lý điều hành dự án. Thiết kế các công trình thủy lợi, cầu đường, cấp thoát nước,...

### **2.1.3. Đặc điểm tổ chức bộ máy quản lý**

*Chức năng, nhiệm vụ của từng chức danh*

- *Kế toán trưởng*: Là người chịu trách nhiệm về toàn bộ công tác kế toán ở công ty.

- *Kế toán tổng hợp*: Có nhiệm vụ tổng hợp số liệu của các phần hành kế toán khác, lập các bảng kê, bảng phân bổ, nhật ký chung, sổ cái, viết phiếu thu, phiếu chi và báo cáo lên kế toán trưởng.

- **Kế toán thanh toán:** Theo dõi tình hình thanh toán các khoản nợ phải thu và các khoản nợ phải trả của đơn vị.

- **Kế toán kho:** Chịu trách theo dõi tình hình nhập xuất, tồn về vật tư, sản phẩm của đơn vị.

- **Kế toán ngân hàng:** Theo dõi chi tiết các khoản tiền gửi Ngân hàng VNĐ, ngoại tệ các loại, làm thủ tục vay vốn, ký quỹ và các nghiệp vụ kế toán khác liên quan đến ngân hàng.

Hình thức ghi sổ kế toán của công ty

Vận dụng hệ thống tài khoản kế toán

Phương pháp hạch toán hàng tồn kho

Phương pháp khấu hao tài sản cố định

Nguyên tắc tính thuế

## **2.2. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KẾ TOÁN DOANH THU VÀ CHI PHÍ TẠI CÁC CÔNG TY TƯ VẤN VÀ THIẾT KẾ XÂY DỰNG TẠI BÌNH ĐỊNH**

### **2.2.1. Kế toán doanh thu và thu nhập khác:**

#### **a) Chứng từ và tài khoản sử dụng:**

Chứng từ sử dụng

Quá trình luân chuyển chứng từ

#### **b) Trình tự hạch toán và ghi sổ kế toán**

- *Cách xác định doanh thu*

Doanh thu phát sinh từ giao dịch được xác định bởi thỏa thuận giữa doanh nghiệp với bên mua hoặc bên sử dụng tài sản.

- *Nguyên tắc ghi nhận doanh thu*

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn tất cả thỏa mãn 5 điều kiện theo chuẩn mực kế toán Việt Nam về doanh thu thu nhập khác (VAS 14) sau:

- Doanh nghiệp đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;
- Doanh nghiệp không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Doanh nghiệp đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng;
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu của giao dịch về cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp giao dịch về cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng Cân đối kế toán của kỳ đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả bốn (4) điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng Cân đối kế toán;

Tại thời điểm ghi nhận doanh thu của ngành tư vấn và thiết kế xây dựng thường xảy ra hai trường hợp ghi nhận doanh thu:

- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

- + Trường hợp hợp đồng tư vấn và thiết kế xây dựng quy định nhà thầu được thanh toán theo tiến độ kế hoạch, khi kết quả thực hiện hợp đồng xây dựng được ước tính một cách đáng tin cậy, thì doanh thu của hợp đồng xây dựng được ghi nhận tương ứng với phần

công việc đã hoàn thành do nhà thầu tự xác định vào ngày lập báo cáo tài chính mà không phụ thuộc vào hoá đơn thanh toán theo tiến độ kế hoạch đã lập hay chưa và số tiền ghi trên hoá đơn là bao nhiêu;

+ Trường hợp hợp đồng xây dựng quy định nhà thầu được thanh toán theo giá trị khối lượng thực hiện, khi kết quả thực hiện hợp đồng xây dựng được xác định một cách đáng tin cậy và được khách hàng xác nhận, thì doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành được khách hàng xác nhận trong kỳ phản ánh trên hoá đơn đã lập.

Doanh thu phát sinh từ tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức và lợi nhuận được chia của doanh nghiệp được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai (2) điều kiện sau:

- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

### **2.2.2. Kế toán chi phí**

Theo yêu cầu quản lý chi phí và yêu cầu trình bày trên báo cáo tài chính, hiện tại công ty thực hiện việc phân loại chi phí như sau:

***a) Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố:***

***b) Chi phí sản xuất kinh doanh theo khoản mục:***

***c) Đối tượng tập hợp chi phí sản xuất:***

*Kế toán chi phí nguyên vật liệu trực tiếp.*

- Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp được tập hợp vào các công trình gồm: chi phí dựng mô hình, chi phí mua bản đồ, chi phí mực in, giấy in, chi phí pho to hồ sơ, hộp đựng hồ sơ, đĩa CD, ... Ngoài ra, do sản phẩm của dịch vụ khảo sát công trình giao thông là các cọc mốc tọa độ, cọc tiêu quan trắc lún, mốc định vị ngoài hiện trường nên chi phí nguyên vật liệu trực tiếp còn là các vật tư xây dựng như: cát, xi măng, sắt, đá, sơn, ...

- Tại Công ty, nguyên vật liệu được mua vào và đưa vào sử dụng ngay không có nhập kho và xuất kho. Chi phí nguyên vật liệu được tính theo giá thực tế khi sử dụng và được hạch toán theo giá trị ghi trên hóa đơn mua vào.

- Chi phí nguyên vật liệu được theo dõi chi tiết cho từng công trình, hạng mục. Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp được tập hợp vào tài khoản 621 từng công trình, cuối kỳ kế toán kết chuyển vào tài khoản 154 chi tiết của công trình đó.

*Kế toán chi phí nhân công trực tiếp*

- Chi phí nhân công trực tiếp là số tiền chi trả lương và các khoản trích bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định cho người lao động trực tiếp tham gia thực hiện dịch vụ tư vấn khảo sát – thiết kế công trình tại các công ty.

- Hàng tháng, tại các công ty, bộ phận kế toán căn cứ vào mức lương chức danh do công ty ban hành hàng năm cho từng chức danh công việc để thanh toán tiền lương cho người lao động từ nguồn chi phí được công ty giao khoán. Cuối kỳ, căn cứ vào sản lượng thực hiện thực tế để tính tổng quỹ lương và điều chỉnh bổ sung lương cho người lao động tỷ lệ với mức lương chức danh.

- Chi phí nhân công trực tiếp không được theo dõi chi tiết cho từng công trình mà tập hợp chung vào tài khoản 622”Chi phí nhân công trực tiếp” toàn công ty. Cuối kỳ, kế toán tiến hành phân bổ chi phí nhân công trực tiếp theo tiêu thức giá trị sản lượng công trình được công ty và kết chuyển vào tài khoản 154 chi tiết từng công trình.

*Kế toán chi phí sản xuất chung:*

+ Chi phí sản xuất chung: bao gồm tất cả các chi phí sản xuất ngoài các khoản chi phí đã nêu ra ở trên. Đây là chi phí phát sinh

trong phạm vi phân công ty sản xuất trực tiếp, bao gồm: chi phí lao động gián tiếp, quản lý, phục vụ sản xuất tại hạng mục công trình;...

Đối với các doanh nghiệp xây lắp thì chi phí sản xuất chung phản ánh chi phí sản xuất của hạng mục, công trình xây dựng bao gồm: lương nhân viên quản lý, các khoản trích bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế,...

+ Tài khoản sử dụng : TK 627 - Chi phí sản xuất chung. Tài khoản 627 được mở chi tiết cho từng hạng mục, công trình,...

+ Quá trình tập hợp chi phí sản xuất chung: chi phí sản xuất chung được tập hợp theo từng hạng mục, công trình,...Cuối kỳ, kế toán tiến hành phân bổ chi phí sản xuất chung cho từng đối tượng tập hợp chi phí theo tiêu thức phù hợp.

*Kế toán chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp*

- Tất cả các chi phí ngoài sản xuất phát sinh tại các phòng ban thuộc khối quản lý công ty được tập hợp vào tài khoản 642 tại phòng kế toán công ty. Tài khoản 642 được mở chi tiết cho từng nội dung chi phí theo các tài khoản cấp 2.

+ Chi phí lương nhân viên khối quản lý, các khoản trích theo quy định và kinh phí công đoàn

+ Chi phí vật liệu

+ Chi phí thiết bị văn phòng

+ Chi phí khấu hao tài sản cố định

+ Thuế và lệ phí

+ Chi phí dự phòng: các khoản dự phòng phải thu khó đòi

+ Chi phí dịch vụ mua ngoài

+ Chi phí bằng tiền khác

- Cuối năm tài chính, kế toán lập “Bảng phân bổ chi phí quản lý doanh nghiệp” theo tiêu thức nhân công trực tiếp vào chi phí ngoài



sản suất cho từng công trình được thực hiện trong kỳ để phục vụ tính giá thành toàn bộ của công trình.

- Hiện tại, công ty không tập hợp riêng chi phí bán hàng vào tài khoản 641 mà chi phí này được tập hợp chung vào tài khoản 642. Thực chất chi phí bán hàng của công ty chính là chi phí lập hồ sơ dự thầu, khoản chi phí này được ghi vào mục chi phí khác của chi phí quản lý doanh nghiệp. Ngoài ra tại công ty còn phát sinh các chi phí tiếp khách, chi phí quảng cáo tiếp thị: như chi phí in quảng cáo công ty, chi phí đi công tác tiếp thị tới các Sở giao thông, các Ban quản lý công trình, chi phí tổ chức hội thảo các vấn đề kỹ thuật mới,... cũng chính là chi phí bán hàng tại công ty. Việc không tập hợp chi phí bán hàng riêng vào tài khoản 641 mà tập hợp chung vào tài khoản 642 dẫn đến khả năng cung cấp thông tin không phù hợp, ảnh hưởng đến quyết định của người đọc thông tin.

- Bảng tập hợp chi phí quản lý doanh nghiệp và phân bổ chi phí quản lý đến từng công trình theo tiêu thức nhân công trực tiếp.

#### *Kế toán xác định kết quả kinh doanh*

Công ty cổ phần tư vấn thiết kế xây dựng Bình Định và Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Kim Tín sử dụng TK 911 – Xác định kết quả kinh doanh để hạch toán kết quả kinh doanh và TK 421 – Lợi nhuận chưa phân phối để phản ánh lãi lỗ của hoạt động kinh doanh trong tháng.

Hàng ngày, kế toán đã tập hợp chi tiết các chứng từ cần thiết của các phân hành mà mình đảm nhiệm. Đến cuối kỳ, Kế toán tổng hợp sử dụng phần mềm kế toán thực hiện bút toán kết chuyển tự động và tự động cập nhật số liệu vào các Sổ cái, Sổ chi tiết, Sổ nhật ký chung...

## **KẾT LUẬN CHƯƠNG 2**

Trong chương 2, tác giả đi sâu nghiên cứu thực trạng tổ chức doanh thu và chi phí tại các công ty tư vấn và thiết kế xây dựng ở Bình Định. Mô hình kế toán mà các công ty đang áp dụng là mô hình kế toán kiểu phân tán. Trong quá trình tổ chức kế toán doanh thu, các công ty ghi nhận và tập hợp doanh thu một lần vào cuối năm. Trong quá trình tổ chức kế toán chi phí, các công ty phân loại chi phí thành các khoản mục chi phí, tổ chức tập hợp, phân bổ chi phí để theo dõi từng hợp đồng riêng. Kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh tại các công ty được xác định vào cuối năm tài chính. Tác giả cũng đã trình bày cách tổ chức lập các báo cáo kế toán tại các công ty chung chưa đề cập đến báo cáo kế toán quản trị phục vụ quản lý

### **CHƯƠNG 3:**

## **HOÀN THIỆN KẾ TOÁN DOANH THU VÀ CHI PHÍ TẠI CÁC CÔNG TY TƯ VẤN VÀ THIẾT KẾ XÂY DỰNG TẠI BÌNH ĐỊNH**

### **3.1. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KẾ TOÁN DOANH THU VÀ CHI PHÍ CÁC CÔNG TY TƯ VẤN VÀ THIẾT KẾ XÂY DỰNG TẠI BÌNH ĐỊNH**

Đối với mỗi doanh nghiệp, kế toán doanh thu và chi phí đóng vai trò rất quan trọng, ảnh hưởng đến sự phát triển của doanh nghiệp, do đó hoàn thiện kế toán doanh thu và chi phí là cần thiết.

Công tác kế toán nói chung giúp cho nhà quản lý phân tích được các hoạt động kinh tế để đưa ra quyết định đầu tư nhằm đem lại lợi nhuận cao cho doanh nghiệp. Đặc biệt là công tác kế toán doanh thu và chi phí phải rõ ràng, kịp thời và chính xác.

Hoàn thiện công tác kế toán phải đảm bảo tuân thủ các quy định, chế độ hiện hành, điều này tạo điều kiện cho doanh nghiệp quản lý

tốt tình hình tài chính của mình, để cơ quan nhà nước có thể kiểm tra kiểm soát dễ dàng. Hơn nữa, hoàn thiện phải phù hợp với đặc điểm tổ chức kinh doanh của doanh nghiệp, bởi vì mỗi doanh nghiệp có lĩnh vực sản xuất kinh doanh khác nhau, tổ chức công tác kế toán nói chung và kế toán doanh thu và chi phí phải phù hợp với cơ cấu bộ máy quản lý cũng như ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp.

Hoàn thiện trên cơ sở các biện pháp khả thi, tiết kiệm chi phí, giảm nhẹ công việc nhưng vẫn đảm bảo chất lượng công việc cao, bảo đảm mục tiêu của doanh nghiệp, cũng như nhiệm vụ của bộ phận kế toán.

Về mặt kế toán doanh thu công ty không theo dõi các khoản giảm trừ doanh thu, các chi phí thất thoát không thu được tiền các công trình. Công ty áp dụng phương pháp trừ trực tiếp các chi phí đó trước khi xác định doanh thu cung cấp dịch vụ của công ty và chỉ được thể hiện ở chứng từ gốc mà không được thể hiện trên bất cứ sổ sách hoặc báo cáo nào. Vì thế, công ty không thể theo dõi được chi phí thất thoát của công ty. Công ty nên lập các dự toán về những khoản phải thu khó đòi. Hàng tháng báo cáo để cấp trên. Để cấp trên ra quyết định phù hợp cho việc kinh doanh. Vì thế mà công ty tránh thất thoát doanh thu. TK 511 đã được chi tiết thành TK 5113 – Doanh thu dịch vụ khác và TK 5114 – Doanh thu dịch vụ thiết kế, tuy nhiên phần giá vốn hàng bán thì công ty không chi tiết thành 2 nhóm đó nên các nhà quản trị chỉ có thể quản lý chi tiết được doanh thu của các nhóm dịch vụ mà không thể quản lý được chi tiết chi phí nào đã bỏ ra thuộc nhóm dịch vụ nào.

Về mặt kế toán chi phí không phân loại rõ ràng chi phí cho hạng mục, công trình nào. Vì vậy, cần tập hợp chi phí hạch toán chi tiết hơn theo từng hạng mục công trình.

## **3.2. CÁC GIẢI PHÁP NHẪM HOÀN THIỆN KẾ TOÁN DOANH THU VÀ CHI PHÍ TẠI CÁC CÔNG TY TƯ VẤN VÀ THIẾT KẾ XÂY DỰNG TẠI BÌNH ĐỊNH**

### **3.2.1. Về công tác quản lý doanh thu, chi phí**

Về kinh tế mục đích cao nhất của doanh nghiệp là lợi nhuận. Cho dù lợi nhuận được phân phối, sử dụng như thế nào nhưng nếu doanh nghiệp hoạt động không có lợi nhuận thì đương nhiên sẽ không tồn tại. Để có lợi nhuận, ngoài chiến lược kinh doanh, doanh nghiệp nào cũng phải tính đến việc tăng cường quản lý chi phí nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường thực chất quản lý doanh thu và chi phí là nội dung của chiến lược kinh doanh. Công tác quản lý doanh thu và chi phí cần được tổ chức hợp lý hơn, tại công ty thực hiện công việc kế toán doanh thu và chi phí vào cuối kỳ nên công việc dồn vào ngày cuối kỳ, làm hiệu quả công việc không cao. Do đó, công ty cần thực hiện công việc kế toán vào các ngày trong kỳ tránh tập trung quá nhiều công việc vào cuối kỳ.

Quá trình xác định khách hàng mục tiêu cần phải được tính toán khoa học, cần nhắc căn cứ vào nguồn lực sẵn có như vốn, mạng lưới tiêu thụ. Đồng thời, doanh nghiệp cần làm tốt công tác marketing trong kinh doanh, có chính sách khuyến mại nhằm kích thích hành vi khách hàng tiêu thụ thường xuyên, giúp công ty có thị trường bền vững, lâu dài và sâu rộng.

Doanh nghiệp cần quản lý chặt chẽ tới việc lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch doanh thu và chi phí giúp công ty sử dụng vốn linh hoạt, nâng cao hiệu quả kinh doanh. Các doanh nghiệp cần phải có các báo cáo doanh thu và chi phí định kỳ hàng tháng theo từng loại hình dịch vụ để giúp cho ban lãnh đạo nắm bắt được tình hình kinh

doanh của doanh nghiệp, từ đó đưa ra được các biện pháp, quyết định quản trị phù hợp.

Doanh nghiệp cần quản lý doanh thu và chi phí theo hướng tiết kiệm chi phí, doanh thu tăng. Doanh nghiệp có thể thực hiện bằng cách tìm các nguồn nguyên liệu đầu vào rẻ, nhằm giảm giá thành, nhưng vẫn đảm bảo chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng, tiết kiệm các chi phí phát sinh trong quá trình bán hàng bằng cách kiểm soát chặt chẽ. Hơn nữa, doanh nghiệp cần có biện pháp tăng doanh thu, kiểm soát doanh thu hiệu quả. Doanh thu là một trong những thước đo thiếu rõ ràng, khó quản lý và thường hay bị bỏ qua nhất trong kinh doanh. Vì vậy, khi ra các quyết định về doanh thu, các Giám đốc Điều hành vẫn thường dựa vào cảm giác nhiều hơn là dựa vào các dữ liệu thực tế trên giấy tờ.

### **3.2.2. Về phương pháp hạch toán chi tiết**

#### ***Về chứng từ và luân chuyển chứng từ***

Công tác luân chuyển chứng từ phải được thực hiện theo đúng trình tự, cần có quy định rõ ràng, tránh trường hợp chứng từ bị mất, không đủ căn cứ pháp lý. Doanh nghiệp cần kiểm tra chặt chẽ việc sử dụng chứng từ, kiểm tra chặt chẽ việc ghi chép chứng từ vào sổ, phản ánh đúng, hợp lý, hợp pháp.

#### ***Về hệ thống báo cáo kế toán doanh thu***

Các báo cáo quản trị ngày càng có vai trò quan trọng trong việc giúp các nhà quản trị đưa ra quyết định đúng đắn và kịp thời trong ngắn hạn và dài hạn.

#### ***Phân bổ Chi phí bán hàng và Chi phí quản lý doanh nghiệp***

Công ty tư vấn thiết kế và xây dựng có nhiều loại dịch vụ, mỗi loại dịch vụ lại lợi nhuận khác nhau. Để tăng lợi nhuận của doanh nghiệp thì cần chú trọng nâng cao doanh thu cho từng loại hình dịch

vụ. Do đó, doanh nghiệp cần xác định được kết quả tiêu thụ của từng mặt hàng từ đó xây dựng kế hoạch nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, hiệu quả sử dụng dịch vụ. Vì vậy, doanh nghiệp cần tiến hành phân bổ Chi phí bán hàng và Chi phí quản lý doanh nghiệp cho từng loại hình dịch vụ sau mỗi kỳ báo cáo.

Vấn đề quan trọng nhất là kế toán phải lựa chọn tiêu thức phân bổ Chi phí bán hàng và Chi phí quản lý doanh nghiệp cho từng mặt hàng. Theo em, nên tiến hành phân bổ Chi phí bán hàng và Chi phí quản lý doanh nghiệp:

- Chi phí bán hàng và Chi phí QLDN chung cho toàn doanh nghiệp tiến hành phân bổ theo tiêu thức sau:

Chi phí được phân bổ theo công thức sau:

$$\text{Chi phí SXKD của dịch vụ khác} = \frac{\text{Tổng Chi phí SXKD dịch vụ}}{\text{Tổng doanh thu dịch vụ khác}} \times \text{Doanh thu dịch vụ khác}$$

$$\text{Chi phí SXKD của DV thiết k} = \frac{\text{Tổng Chi phí SXKD dịch vụ}}{\text{Tổng doanh thu dịch vụ thiết kế}} \times \text{Doanh thu dịch vụ thiết kế}$$

**Biểu 3.1: Bảng phân bổ Chi phí BH và Chi phí QLDN**

**BẢNG PHÂN BỐ CHI PHÍ BÁN HÀNG VÀ  
CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

Tháng năm

TT	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ	Tổng số phân bổ	Loại chi phí	
			Chi phí bán hàng	Chi phí QLDN
A	B	C	D	E

**Kế toán trưởng**

(Ký, họ và tên)

**Người lập biểu**

(Ký, họ và tên)

### **3.2.3. Về hình thức ghi sổ kế toán**

Các công ty tư vấn thiết kế xây dựng tại Bình Định đang áp dụng hình thức ghi sổ nhật ký chung. Hình thức ghi sổ này thuận tiện cho việc chi tiết theo từng chứng gốc, tiện cho việc sử dụng. Hình thức này được áp dụng phổ biến trong các doanh nghiệp hiện nay.

#### ***Về sổ kế toán chi tiết***

Sổ kế toán chi tiết tại các doanh nghiệp được thực hiện theo đúng biểu mẫu của Bộ tài chính. Các công ty ít có sổ kế toán chi tiết riêng biệt, do đó công ty cần thiết kế mẫu sổ phù hợp với công việc hạch toán nhằm giảm bớt khối lượng công việc cho kế toán, đơn giản hoá hơn.

#### ***Về sổ kế toán tổng hợp***

Với hình thức kế toán, Nhật ký chung là tương đối hợp lý. Hình thức ghi sổ Nhật ký chung giúp việc ghi chép các nghiệp vụ phát sinh là khá đơn giản, tiết kiệm chi phí, phân công lao động kế toán hợp lý. Do đó, yêu cầu đặt ra với bộ phận kế toán phải tiến hành ghi sổ đầy đủ, kịp thời, phản ánh đúng nghiệp vụ kinh tế phát sinh.

Mẫu sổ Nhật ký chung của công ty nên thiết kế cột số tiền bên Nợ và bên Có thành một cột hợp lý, đơn giản cho việc ghi chép.

## **3.3. NHỮNG HẠN CHẾ TRONG NGHIÊN CỨU VÀ VẤN ĐỀ ĐẶT RA CẦN TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU**

### **3.3.1. Những hạn chế trong nghiên cứu đề tài**

Bên cạnh những đóng góp đã đạt được, Luận văn vẫn còn tồn tại một số hạn chế nhất định như sau:

- Luận văn mới chỉ tập trung nghiên cứu kế toán doanh thu và chi phí trên khía cạnh kế toán tài chính mà chưa đề cập nhiều đến kế

toán quản trị cũng như việc sử dụng thông tin kế toán trong việc phân tích hiệu quả kinh doanh.

- Do trong phạm vi của Luận văn, tác giả chỉ tập trung đi sâu nghiên cứu kế toán doanh thu trên phương diện kế toán tài chính nên ở phần thực trạng kế toán doanh thu và chi phí tại các công ty tư vấn và thiết kế xây dựng tại Bình Định, tác giả cũng chỉ mới tập trung tìm hiểu và đánh giá công tác kế toán doanh thu và chi phí tại Công ty trên khía cạnh kế toán tài chính mà chưa đánh giá được công tác phân tích tình hình bán hàng, sử dụng chi phí phục vụ nhu cầu quản trị doanh nghiệp nên chưa thể đưa ra các đánh giá chính xác về tình hình quản trị doanh thu và chi phí tại doanh nghiệp.

- Lý luận về kế toán nói chung và kế toán doanh thu nói riêng luôn luôn phát triển cùng với sự thay đổi của nhận thức, của kinh tế thế giới và của phương pháp quản lý doanh thu ở mỗi quốc gia, mỗi doanh nghiệp. Vì vậy, mặc dù đã tính đến xu hướng trong tương lai những sẽ có những vấn đề mới phát sinh không lường trước được cần phải được tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện.

### **3.3.2. Những vấn đề đặt ra cần tiếp tục nghiên cứu**

Luận văn cần nghiên cứu vai trò của doanh thu tại doanh nghiệp, từ đó nêu lên sự cần thiết phải quản lý doanh thu và chi phí. Trong đó, kế toán doanh thu và chi phí là công cụ quản lý hữu hiệu nhất giúp các nhà quản lý có được những thông tin kịp thời, chính xác. Chính vì vậy, Luận văn đã đi sâu nghiên cứu và hệ thống hóa cơ sở lý luận chung về kế toán doanh thu và chi phí trong doanh nghiệp tư vấn và thiết kế xây dựng.

Để có thể đạt được các mục tiêu nghiên cứu nêu trên, tác giả sẽ tiến hành tìm hiểu, nghiên cứu hệ thống cơ sở lý luận kế toán doanh



thu cũng như thực trạng kế toán doanh thu tại các công ty Tư vấn và thiết kế xây dựng nhằm trả lời một số câu hỏi nghiên cứu sau:

+ Vai trò và ý nghĩa của doanh thu và chi phí trong doanh nghiệp nói chung và các công ty tư vấn và thiết kế xây dựng nói riêng?

+ Kế toán doanh thu và chi phí trong các doanh nghiệp được thực hiện như thế nào?

+ Những đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh ảnh hưởng đến kế toán doanh thu và chi phí công ty tư vấn và thiết kế xây dựng Bình Định.

+ Kế toán doanh thu và chi phí tại các công ty tư vấn và thiết kế xây dựng Bình Định được tiến hành như thế nào?

+ Các giải pháp nào cần phải được áp dụng vào thực tế để hoàn thiện kế toán doanh thu và chi phí tại công ty tư vấn và thiết kế xây dựng Bình Định.

+ Những điều kiện nào cần phải thực hiện để nâng cao tính khả thi và hiệu quả cho các giải pháp hoàn thiện đó?

Luận văn đã cơ bản trả lời được các câu hỏi trên nhưng việc ứng quản lý doanh thu và chi phí trong công ty tư vấn và thiết kế vẫn chưa được giải quyết triệt để. Vì vậy, chúng ta cần phải tiếp tục nghiên cứu các vấn đề trên nhằm đưa ra những giải pháp hỗ trợ các công ty tư vấn và thiết kế xây dựng quản lý doanh thu và chi phí hiệu quả, nâng cao lợi nhuận.

Trong luận văn của mình, tôi mới chỉ đưa ra một số ý kiến đề xuất nhằm hoàn thiện kế toán doanh thu và chi phí của một số công ty tư vấn và thiết kế xây dựng tại Bình Định. Nếu tiếp tục nghiên cứu về đề tài này, tôi sẽ mở rộng phạm vi nghiên cứu ở các doanh nghiệp nói chung và khắc phục những hạn chế

của luận văn. Trên cơ sở đó, tôi muốn được nghiên cứu ở phạm vi rộng hơn về tổ chức công tác kế toán doanh thu và chi phí nói chung.

## KẾT LUẬN

Sau một thời gian nghiên cứu, tìm hiểu thực tế công tác hạch toán kế toán tại công ty vấn và thiết kế xây dựng tại Bình Định, tôi nhận thấy: “Bất kể một doanh nghiệp nào muốn hoạt động tốt cũng cần có một bộ máy kế toán tốt” và bộ máy kế toán của một số công ty tư vấn và thiết kế xây dựng Bình Định đã góp phần không nhỏ vào thành công của công ty. Bộ máy kế toán của công ty luôn đi sâu, đi sát, hướng dẫn phổ biến kịp thời các chính sách, chế độ tài chính kế toán, kiểm tra uốn nắn kiến thức nghiệp vụ, phương pháp hạch toán, giải quyết các nhu cầu về vốn cho công ty đảm bảo cho hoạt động kinh doanh.

Hệ thống quản lý tài chính của công ty từng bước được kiện toàn, thực hiện nghiêm túc các chế độ về quản lý tài chính và hạch toán kế toán nhất là trong các lĩnh vực như: Chế độ hoá đơn chứng từ, chế độ thu nộp ngân sách và chính sách thuế...

Công ty đã chấp hành nghiêm chỉnh các chế độ quy định về tài chính kế toán, chấp hành tốt các chế độ báo cáo tài chính, thực hiện tốt chế độ thu nộp với ngân sách Nhà nước, phân công việc giữa các thành viên trong Phòng kế toán hợp lý, không có sự chồng chéo, không để xảy ra các hiện tượng tiêu cực trong công tác quản lý tài chính và hạch toán kế toán.